

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Dương Đình Đức

Bà: Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS, ngày 29/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 18/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quang Đ**, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã B, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Vũ Quang N (đã chết), con bà: Nguyễn Thị L; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 120/2013/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Vũ Quang Đ 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/10/2015 Đ chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 26/3/2014 Đ chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Hện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Dương Đình H, sinh năm 1959;

Địa chỉ: TDP U, thị trấn H, Hện P, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Dương Văn P, sinh năm 2003;

Địa chỉ: Xóm N, xã U, Hện P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 17/01/2022, tổ công tác Công an thị trấn H, Hện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực gần cổng chợ U thuộc tổ dân phố U, thị trấn H, Hện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Vũ Quang Đ, sinh năm 1993, trú tại Xóm H, xã B, Hện P, tỉnh Thái Nguyên có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Trong quá trình làm việc, Đ đã tự giác lấy từ bên trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ khai nhận đó là ma túy loại Heroine của Đ vừa đi mua về để sử dụng. Qua kiểm tra còn thu giữ của Đ 01 xi lanh nhựa, 01 lọ novocain đều chưa qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, niêm phong vật chứng theo quy định (ký hiệu A). Sau đó đưa Đ cùng vật chứng về trụ sở Công an Hện P để điều tra làm rõ.

Hồi 23 giờ 20 phút ngày 17/01/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện P trưng cầu giám định đối với khối lượng số chất bột dạng cục màu trắng niêm phong (ký hiệu A). Tại bản kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 25/01/2022, của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,183 gam.

Tại cơ quan điều tra Vũ Quang Đ khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 17/01/2022, Đ đang đi trên đường đoạn gần ngã tư thị trấn H để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân thì gặp một người tên H nhà ở xã T, Hện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi gặp H, Đ nói với H “*Anh có biết chỗ nào bán ma túy không đi mua giúp em*” thì H đồng ý. Đ ngồi lên xe mô tô của H rồi H đưa Đ đi, trên đường đi do không có tiền để mua ma túy nên Đ đưa cho H 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đỏ cũ đã qua sử dụng, điện thoại không lắp sim thẻ của Đ để trả tiền mua ma túy. Khi đi đến đoạn đường đối diện khu dân cư của thị trấn H thì H bảo Đ đứng đợi ở đó còn H đi đâu thì Đ không biết. Một lúc sau H quay lại có đưa cho Đ 01 gói ma túy heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Nhận được ma túy Đ cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải Đ đang mặc và đi bộ một mình về nhà. Khi Đ đi bộ về đến gần chợ U thuộc tổ dân phố U, thị trấn H thì bị Công an thị trấn H, Hện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Quang Đ khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSPB, ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Hện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Quang Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Quang Đ từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, một lọ nước Novocain và một xi lanh nhựa chưa qua sử dụng. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện P; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Hện P; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân không bán lại cho ai, không nhằm mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 17/01/2022, tại khu vực gần cổng chợ U, thị trấn H, Hện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Quang Đ là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,183 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn H, Hện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Hện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 120/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân Hện P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Vũ Quang Đ 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành án xong trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Do đó, căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như tính chất, mức độ của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,174 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Vũ Quang Đ, sinh năm 1993 và

một lọ nước Novocain và một xi lanh nhựa xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Quang Đ với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy:

Đ khai do Đ nhờ H đi mua hộ ma túy, nên Đ không biết H mua ma túy đâu, của ai. Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện P đã tiến hành xác minh ghi lời khai của Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ, xã T, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên đồng thời tiến hành đối chất giữa H và Đ nhưng H không thừa nhận việc đã đi mua ma túy hộ cho Đ vào ngày 17/01/2022. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn H.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Quang Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Vũ Quang Đ **03** (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2022.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Quang Đ với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,174 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Vũ Quang Đ, sinh năm 1993 và 01 (một) lọ nước Novocain chưa qua sử dụng và 01 (một) xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 giữa Công an Hện P và Chi cục Thi hành án dân sự Hện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Quang Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo (Vũ Quang Đ), báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND Hện P;
- Cơ quan điều tra CA Hện P;
- CQTHAHS Công an Hện P;
- Nhà tạm giữ Công an Hện P;
- CC T.H.A DS Hện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Giang